| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐẠI TỪ**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày: 15 - 4 - 2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đào Ngọc Hài
*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Việt Hưng
2. Ông Lương Minh Côn

**- Thư ký phiên tòa**: Ông Nguyễn Kao Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa***: Bà Chu Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại Nhà văn hóa Ủy ban nhân dân xã Phú Lạc, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai, lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST - HS, ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Không), sinh năm 1962.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và Chỗ ở: Xóm Q, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 05/10.

Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1915 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1916 (đã chết).

Vợ: Nguyễn Thị Á, sinh năm 1963 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1993.

Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên và có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà: Nguyễn Thị Á, sinh năm 1963 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm Q, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

***Người chứng kiến***: Anh: Lôi Quốc H, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm P, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 23/12/2020, tổ công tác Công an xã P đang tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm P, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave sơn màu đỏ đen, BKS 20F1-072.48 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành dừng xe thì người đàn ông khai tên là Nguyễn Văn N và tự giác giao nộp 01 gói giấy trắng có chữ, bên trong chứa chất bột màu trắng đang cầm ở tay trái (N khai là chất ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng gồm: 01 gói chất bột màu trắng (niêm phong vào phong bì kí hiệu N); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave sơn màu đỏ đen, BKS 20F1-072.48; 01 đăng ký xe mô tô BKS 20F1-072.48 mang tên Nguyễn Văn N.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên công an xã P đã chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật đối với Nguyễn Văn N kết quả không thu giữ gì.

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 23/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng (nghi là Heroine) thu giữ của Nguyễn Văn N có khối lượng là 0,137 gam và niêm phong trong phong bì kí hiệu N1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 9359/C09-TT2, ngày 31/12/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì N1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Kết luận giám định số 186/KL-KTHS, ngày 08/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận khối lượng chất bột màu trắng thu giữ ban đầu trong bì ký hiệu N (thu giữ của Nguyễn Văn N), có khối lượng là 0,137 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn N khai nhận: Bản thân N là người nghiện ma túy nên khoảng 8 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, N một mình điều khiển xe mô tô BKS: 20F1-072.48 (là tài sản chung của vợ chồng N, đăng ký xe tên N) đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực xóm P, xã P thì N gặp một người đàn ông không biết tên và địa chỉ, qua giao dịch N đã mua của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng có chữ với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, N cầm gói Heroine ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, khi chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã P bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn N phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định...

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì kí hiệu 9359/C09 (TT2) chứa đối tượng giám định còn lại và vỏ bao gói; 01 phong bì kí hiệu N2 chứa vỏ giấy gói và vỏ phong bì niêm phong; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen, BKS 20F1-072.48; 01 đăng ký xe mô tô BKS 20F1-072.48 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSĐT ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân huyện Đại Từ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt: Nguyễn Văn N từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 23/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu 9359/C09 (TT2) và 01 phong bì ký hiệu N2 là số ma túy còn lại và vỏ bao gói.

Hoàn trả bà Nguyễn Thị Á (vợ bị cáo) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen, BKS 20F1-072.48 và 01 đăng ký xe mô tô BKS 20F1-072.48 mang tên Nguyễn Văn N.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh tụng, bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng bị cáo thường xuyên đi mua của người không quen biết về sử dụng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô BKS: 20F1-072.48 (là tài sản chung của vợ chồng giữa bị cáo và vợ, đăng ký xe mang tên bị cáo) đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi bị cáo đi đến khu vực xóm P, xã P, huyện Đại Từ thì bị cáo gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ, qua giao dịch bị cáo đã mua của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng có chữ với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, bị cáo cầm gói Heroine ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, khi đi tìm chỗ để sử dụng nhưng bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã P, huyện Đại Từ bắt quả tang số Heroine bị cáo tàng trữ và thu giữ vật

chứng. Số Heroine bị cáo tàng trữ bị cáo đã được thông báo và có khối lượng 0,137 gam (*Không phẩy một ba bẩy gam*).

Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Á trình bày: Tôi là vợ của bị cáo N, ngày 23/12/2020 chồng tôi có sử dụng xe máy là tài sản chung của vợ chồng đi mua ma túy về sử dụng và bị bắt quả tang thu giữ xe máy và đăng ký xe, khi chồng sử dụng xe máy đi mua ma túy tôi không biết vì xe máy sử dụng chung cho gia đình, đây là tài sản chung Tòa án xét xử tôi đề nghị xin lại xe để sử dụng vào mục đích chung của gia đình.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong - xác định khối lượng, kết luận giám định...

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 23/12/2020 tại khu vực xóm P, xã Phú Thịnh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,137 gam (*Không phẩy một ba bẩy gam*) ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi trên của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật như sau:

***"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

*c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc dược của nhà nước nói chung và chất ma túy nói riêng, hành vi đó không những làm ảnh hưởng tới sức khỏe của con người mà còn ảnh hưởng và suy hao đến kinh tế là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm minh mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét tình tiết tiết giảm nhẹ TNHS thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra trong quá trình nghị án Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo đang thờ cúng anh trai là liệt sỹ Nguyễn Tiến Q nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

[6] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội nên cần phải xử lý nghiêm minh.

[7] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có như vậy mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không việc làm ổn định, không thu nhập ổn định, bị cáo mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng không nhằm mục đích mua bán nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Vật chứng: 01 bì niêm phong ký hiệu 9359/C09 (TT2) và 01 phong bì ký hiệu N2 là số ma túy còn lại và vỏ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen, BKS 20F1-072.48 và 01 đăng ký xe mô tô BKS 20F1-072.48, đây là tài sản chung của vợ chồng giữa bị cáo và bà Nguyễn Thị Á, bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi lại và đi mua ma túy về sử dụng, không nhằm mục đích mua bán ma túy nên cần hoàn trả cho bị cáo N là phù hợp.

Về nguồn gốc số Heroine N khai mua của một người đàn ông không quen biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực xóm P, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106, Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 23/12/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo N 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

- Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- ***Vật chứng:*** Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu 9359/C09 (TT2) và 01 phong bì ký hiệu N2 là số ma túy còn lại và vỏ bao gói.

Hoàn trả bị cáo Nguyễn Văn N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen, BKS 20F1-072.48 và 01 đăng ký xe mô tô BKS 20F1-072.48 mang tên Nguyễn Văn N.

*(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ - VKS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).*

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Thi hành án hình sự (02b);
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Thông báo cho UBND cấp xã;
- Lưu hồ sơ, VT.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ĐÀO NGỌC HÀI**